|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU CẢNH  **TỔ ĐỊA LÍ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II**  **(Năm học: 2017 - 2018)**  **MÔN: ĐỊA LÍ - LỚP 11** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**    **Nội dung** | | | **Nhận biết**  **(Cấp độ 1)** | **Thông hiểu**  **(Cấp độ 2)** | **VD thấp**  **(Cấp độ 3)** | **VD cao**  **(Cấp độ 4)** | **TỔNG**  **ĐIỂM** |
| **Tự luận** | **Tự luận** | **Tự luận** | **Tự luận** |
| **Chủ đề 1: Nhật Bản**  **Tỷ lệ: 20%** | | | | | | | |
| **Dân cư** | | |  |  |  | **1** | **2** |
| **Ngành kinh tế** | | | **1** |  |  |  |
| **Chủ đề 2: Trung Quốc**  **Tỷ lệ: 20%** | | | | | | | |
| **Đặc điểm tự nhiên miền Đông – miền Tây** | | |  |  | **1** |  | **2** |
| **Các ngành kinh tế** | | |  | **1** |  |  |
| **Chủ đề 3: Khu vực Đông Nam Á**  **Tỷ lệ: 30%** | | | | | | | |
| **Đặc điểm tự nhiên Đông Nam Á** | | | **1** |  |  |  | **3** |
| **Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)** | | |  | **2** |  |  |
| **Chủ đề 4: Biểu đồ cột đôi**  **Tỷ lệ: 30%** | | | | | | | |
| **Vẽ biểu đồ** | | | **2** |  |  |  | **3** |
| **Nhận xét biểu đồ** | | |  |  | **0,5** |  |
| **Giải thích** | | |  |  |  | **0,5** |
|  | **SỐ CÂU** | | **3** | **2** | **2** | **2** | **4 CÂU**  **10,0 điểm** |
| **TỎNG** | | **SỐ ĐIỂM** | **4,0** | **3,0** | **1,5** | **1,5** |
| **TỶ LỆ** | **40%** | **30%** | **15%** | **15%** |

***BẢNG MÔ TẢ***

* *Cấp độ 1 - nhận biết* ***(3 câu)*** *: Biết đặc điểm các ngành kinh tế của Nhật bản; nêu được dặc điểm tự nhiên khu vực Đông Nam Á lục địa, Đông Nam Á biển đảo.*
* *Cấp độ 2 - thông hiểu* ***(2 câu)****: Nhận dạng và vẽ đúng biểu đồ, hiểu được đặc điểm phân bố các ngành kinh tế của các nước.*
* *Cấp độ 3 – vận dụng thấp* ***(2 câu)****: đánh giá được thuận lợi, khó khăn của điều kiện tự nhiên đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.*
* *Cấp độ 4 – vận dụng cao* ***(2 câu)****: Phân tích được ảnh hưởng của dân cư đối với phát triển kinh tế Nhật bản; giải thích được vấn đề liên quan đến biểu đồ cột.*
* **Lưu ý khi soạn đề:**
* Đề thi gồm 4 câu: 3 câu lý thuyết, 1 câu bài tập biểu đồ.

+ Lý thuyết: 2 câu (2 điểm/câu), 1 câu (3 điểm/câu).

+ Biểu đồ cột đôi, gồm: Vẽ (2 điểm), nhận xét (0,5 điểm), giải thích (0,5 điểm).